TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUYÊN HOÁ** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2018/DS-ST
Ngày: 06-9-2018
V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Minh Toàn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Minh Khai

2. Ông Thái Thiên Lương

- Thư ký phiên toà: Ông Đinh Quang Vịnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa*:** Ông Phan Quang Phú - Kiểm sát viên

Trong ngày 06 tháng 9 năm 2018, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 43/2018/TLST - HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2018 về việc "ly hôn". Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2018/QĐXXST-DS ngày 03 tháng 8 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988

Địa chỉ: Xóm K, xã G, huyện T, tỉnh Nghệ An "vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt"

Bị đơn: Anh Trương Anh Q, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn L, xã K, huyện T, tỉnh Quảng Bình. "vắng mặt"

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn và tại bản tự khai chị Nguyễn Thị H trình bày: Chị và anh Trương Anh Q tìm hiểu, kết hôn hoàn toàn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã G vào ngày 23/12/2010. Sau khi kết hôn hai vợ chồng chung sống tại xã K, huyện T. Trong quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn vì không hợp tính nhau, không cùng chung quan điểm sống, thiếu tin tưởng nhau, mặt khác anh Q không quan tâm đến vợ con nên mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, vợ chồng không thể tiếp tục chung sống với nhau nên đã ly thân từ năm 2012 cho đến nay. Trong thời gian sống ly

thân hai bên cũng không liên lạc, không còn quan tâm đến nhau, hiện nay tình cảm vợ chồng thực sự không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nguyện vọng xin được ly hôn.

Về con chung, chị Nguyễn Thị H thừa nhận chị và anh Trương Anh Q có một con chung là Trương Anh T, sinh ngày 20/01/2011, hiện nay đang sống cùng gia đình nội. Vì điều kiện chị đi làm ăn ở xa không có thời gian để chăm sóc con nên sau khi ly hôn chị H có nguyện vọng để con cho anh Trương Anh Q cùng gia đình nội nuôi dưỡng, chăm sóc. Chị H sẽ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 đồng.

Về tài sản và nợ chung, vợ chồng không có tài sản chung, không nợ ai và không ai nợ vợ chồng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Toà án nhân dân huyện Tuyên Hoá đã thụ lý vụ án và tiến hành giải quyết vụ án. Tòa án đã triệu tập nhiều lần nhưng chỉ có mặt chị Nguyễn Thị H vắng mặt anh Trương Anh Q nên không tiến hành hòa giải được.

Ngày 02/8/2018 Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa đã tiến hành xác minh tại nhà bà Nguyễn Thị H là mẹ đẻ của anh Trương Anh Q, trú tại thôn L, xã K, huyện T, tỉnh Quảng Bình. Bà Nguyễn Thị H cho biết anh Trương Anh Q là con trai của mình, anh Q có hộ khẩu thường trú tại thôn L, xã K, huyện T. Hiện tại anh Q đang đi làm ăn ở miền nam, việc làm không ổn định, địa chỉ thay đổi liên tục nên gia đình không biết được địa chỉ cụ thể của anh Q. Vừa qua gia đình có nhận được thông báo thụ lý vụ án và 02 giấy triệu tập của Tòa án triệu tập anh Q đến Tòa án để làm việc, sau khi nhận được các giấy triệu tập của Tòa án gia đình đã gọi điện thoại báo cho anh Q nhưng vì công việc quá bận và điều kiện ở xa nên không thể sắp xếp để về được và anh Q có đề nghị xét xử vắng mặt anh Q.

Về việc ly hôn của chị H và anh Q gia đình cũng nhất trí, về con chung có một con chung hiện sống cùng gia đình nội, về tài sản và nợ chung không có.

Cùng ngày Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa đã lấy lời khai của cháu Trương Anh T là con trai của chị Nguyễn Thị H và anh Trương Anh Q. Cháu T cho biết nếu bố mẹ ly hôn thì cháu có nguyện vọng được ở với bố và bà nội vì sống từ nhỏ đến nay đã quen.

Ngày 10/8/2018 chị Nguyễn Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt có xác nhận của chính quyền địa phương. Trong đơn xin xét xử vắng mặt chị H trình bày vì điều kiện ở xa cũng như công việc quá bận rộn nên không thể xin nghỉ để tham dự phiên tòa được vì vậy chị xin được vắng mặt tại phiên tòa. Về quan điểm giải quyết vụ án chị H vẫn giữ nguyên các yêu cầu như trong đơn xin ly hôn và tại bản tự khai của mình, chị không có thay đổi, bổ sung gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Chị Nguyễn Thị H và anh Trương Anh Q kết hôn với nhau hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 23/12/2010 tại UBND xã G, huyện T, tỉnh Nghệ

An. Cuộc sống vợ chồng bước đầu hạnh phúc nhưng được một thời gian ngắn thì xảy ra nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng thiếu tin tưởng lẫn nhau, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng nên vợ chồng sống ly thân năm 2012 cho đến nay. Hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống hôn nhân không thể kéo dài nên nguyện vọng xin ly hôn của chị Nguyễn Thị H là có căn cứ. Quá trình giải quyết vụ án anh Trương Anh Q không hợp tác và cố tình giấu địa chỉ nên Tòa án không tiến hành hòa giải được, cần áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, khoản 1 Điều 207, điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228, điểm a, b khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Trương Anh Q.

[2] Về con chung của vợ chồng: Chị Nguyễn Thị H và anh Trương Anh Q có một con chung tên là Trương Anh T, sinh ngày 20/01/2011, hiện cháu đang sống cùng gia đình nội. Sau khi ly hôn chị H có nguyện vọng để cho anh Trương Anh Q cùng gia đình nội tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con vì điều kiện của chị phải đi làm ăn xa và công việc rất bận rộn nên không có thời gian để chăm sóc con, chị H sẽ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 đồng. Xét thấy nguyện vọng của chị H cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu Trương Anh T nên cần chấp nhận, vì vậy áp dụng khoản 2 Điều 81; Điều 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình giao cháu Trương Anh T, sinh ngày 20/01/2011 cho anh Trương Anh Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 đồng kể từ tháng 9 năm 2018 đến khi con trưởng thành.

[3] Về tài sản và công nợ: Không có nên không xem xét.

[4] Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con.

[5] Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá phát biểu ý kiến về việc áp dụng pháp luật trong việc giải quyết vụ án của Thẩm phán và Thư ký đã tuân theo các quy định của pháp luật và tại phiên toà Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ và đảm bảo quyền lợi của đương sự theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, đảm bảo quyền lợi của các đương sự.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, khoản 1 Điều 207, điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228, điểm a, b khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự xử chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Trương Anh Q; về con chung giao cho anh Q nuôi dưỡng, chị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng. Các bên phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về quan hệ hôn nhân: Áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, khoản 1 Điều 207, điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228, điểm a, b khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử chị Nguyễn Thị H ly hôn anh Trương Anh Q.

2. Về nuôi con chung: Áp dụng khoản 2 Điều 81; Điều 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình giao cháu Trương Anh T, sinh ngày 20/01/2011 cho anh Trương Anh Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) kể từ tháng 9 năm 2018 đến khi con đủ 18 tuổi.

Không ai được ngăn cản việc đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, khi cần thiết vì lợi ích của con một trong hai bên có quyền làm đơn yêu cầu Toà án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về tài sản và nợ chung của vợ chồng: Vợ chồng không có tài sản và nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, chị H đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0003597 ngày 19/5/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuyên Hoá nay được khấu trừ.

Án phí cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Tuyên bố các bên có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án nơi cư trú.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Minh Toàn

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Tuyên Hóa;
- Chi cục THADS Tuyên Hóa;
- UBND xã (thị trấn);
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án, án văn.